

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 147/2019/HS-PT
Ngày 18 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Kông – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 151/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Trung N; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Trung N (tên gọi khác: Nam Đen), sinh năm 1995, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp BB, xã LTT, huyện CN, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Ngọc E và bà: Trịnh Thị T; vợ: Tạ Thị Như A; con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khởi nơi cư trú ngày: 29/3/2019; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập):

1. Trần Duy P (tên gọi khác: P Kiô), sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp ST, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

2. Trần Hoàng T1 (tên gọi khác: T1 Gà), sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp NĐ, xã LTT, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

3. Nguyễn Chí H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp PT, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

4. Đặng Văn T2, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp PT, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

- Bị hại: Phan Bích T3, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp HT, xã LTT, huyện CN, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đinh Thế B, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp XL, xã LVL, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Hồ Thị D, sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp BK, xã LTT, huyện CN, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Phan Bích T3 thuê nhà của bà Hồ Thị D ở ấp Bào Kè, xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau kinh doanh trò chơi game bắn cá và thuê Phùng Ngọc Y làm người quản lý. Quá trình quản lý, Phùng Ngọc Y rủ thêm Trần Duy P, Trần Hoàng T1 cùng tham gia và xảy ra mâu thuẫn do chia lợi nhuận không công bằng. Ngày 13/10/2018, P và T1 tìm cách để Y đi vắng mục đích đập phá máy game. P điện thoại kêu Huỳnh Trung N và Nguyễn Chí H thực hiện nhưng khi đến nhà bà D có nhiều người nên cả hai đi về.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, P, T1 cùng uống nước chung với N, H và Đặng Văn T2 tại quán cà phê Ao Cá ở ấp Năm Đảm, xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước. P rủ cả nhóm đến nhà bà D tháo lấy trộm cục chương trình và cục pin của máy game bắn cá của chị T3 bán lấy tiền chuộc xe cho T1 và chia nhau xài, tất cả đồng ý. P kêu N tìm người mua cục chương trình và cục pin của máy game. N gọi điện thoại cho Đinh Thế B nói có cục chương trình và cục pin cần bán được B đồng ý mua. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76N5 – 9311 chở T1; H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69AD – 002.96 chở T2 cùng đi đến nhà bà D; N ở lại quán nước.

Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, P, T1, H và T2 đến nhà bà D đi vào bên trong tháo cục chương trình máy game nhưng không được. P gọi điện thoại cho N nhờ chỉ cách tháo cục chương trình và cục pin của máy game bắn cá. N chỉ P dùng kéo cắt hết dây điện là tháo được. P lấy kéo cắt dây điện nhưng không đứt nên tiếp tục dùng tua vít vặn hết ốc cũng không tháo được. Lúc này, H và T1 tháo các nắp mũ ở xung quanh, T2 dùng tay tháo lấy được cục chương trình và cục pin của máy game đem ra ngoài. P kêu H và T2 đem cục chương trình và cục pin ra quán cà phê Cối Xưa ở xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau đợi P và T1. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P và T1 đến quán Cối Xưa, H và T2 giao lại cục chương trình và cục pin cho P và T1 bán cho B số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, T1 đưa cho P 3.000.000 đồng, đưa cho H 500.000 đồng, còn lại 2.500.000 đồng T1 giữ tiêu xài cá nhân. T2 và N không nhận tiền lý do để cho T1 chuộc xe của T1.

Ngày 14/10/2018, Phùng Ngọc Y phát hiện cục chương trình và cục pin máy game của chị T3 bị mất nên trình báo Công an xã Lương Thế Trân. Quá trình điều tra đã thu hồi tài sản bị mất trộm trả lại bị hại. Các bị cáo P, T1, H, T2 và N đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận: 01 (một) cục chương trình (trò chơi

bắn cá Lý Tịnh) và pin máy game bắn cá điện tử còn lại 60% giá trị sử dụng là 3.300.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Trung N 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Duy P 01 năm tù; bị cáo Nguyễn Chí H 01 năm tù; bị cáo Trần Hoàng T1 06 tháng tù; bị cáo Đặng Văn T2 06 tháng tù, cùng về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, bị cáo Huỳnh Trung N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo không giam giữ. Lý do, bị cáo đã ăn năn hối cải; học vắn thấp; không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, không phải là người chủ mưu, cầm đầu, không chia lợi nhuận từ việc gây án; gia đình có công với cách mạng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ đang mang thai. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị hại có xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Trung N; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Trung N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án cho thấy: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 13/10/2018, lợi dụng lúc không có người trông giữ tài sản, các bị cáo Trần Duy P, Trần Hoàng T1, Nguyễn Chí H, Đặng Văn T2 đã lén lúc lấy trộm cục chương trình và cục pin máy game bắn cá của chị Phan Bích T3 đang để kinh doanh tại nhà bà Hồ Thị D ở ấp Bào Kè, xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Theo kết quả định giá, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 3.300.000 đồng. Mục đích của các bị cáo lấy trộm tài sản là để bán lấy tiền cho T1 chuộc xe và chia nhau tiêu xài cá nhân. Đối với Huỳnh Trung N không trực tiếp tham gia lấy trộm tài sản, nhưng có cùng các bị cáo thống nhất bàn bạc việc lấy trộm, trực tiếp gọi điện cho B kêu bán tài sản, hướng dẫn cách thức cho các bị cáo tháo gỡ lấy tài sản. Do đó, Huỳnh Trung N là đồng phạm trong vụ án với vai trò là người giúp sức tích cực.

[2] Hành vi của Huỳnh Trung N cùng các đồng phạm lén lút lấy trộm cục chương trình và cục pin máy game bắn cá của chị Phan Bích T3 là đã chiếm đoạt

tài sản người khác trái pháp luật, vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội nên phải bị xử lý và chịu hình phạt của pháp luật. Án sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt các bị cáo Trần Duy P, Trần Hoàng T1, Nguyễn Chí H, Đặng Văn T2 và Huỳnh Trung N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo không giam giữ của bị cáo Huỳnh Trung N nhận thấy: Trong vụ án bị cáo P là người có nhân thân xấu; người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi lấy trộm tài sản nên giữ vai trò chính. Bị cáo H có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phạm tội có tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm. Các bị cáo T1, T2 là người trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm; bị cáo N là người giúp sức tích cực. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo từ đó xử phạt bị cáo P và bị cáo H mỗi bị cáo 01 năm tù; xử phạt các bị cáo T1, T2, N mỗi bị cáo 06 tháng tù là tương xứng.

[4] Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ đã được án sơ thẩm xem xét khi áp dụng hình phạt như: Có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn. Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nêu lý do bản thân là lao động chính trong gia đình là không đúng; gia đình có người thân có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng không có tài liệu chứng minh; vợ bị cáo mới sinh con nhỏ là thực tế. Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận năm 2018 có 02 lần bị Công an xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước phạt hành chính về hành vi đánh nhau và hành vi đá gà ăn tiền mỗi lần 2.000.000đ. Do đó, bị cáo N không đủ điều kiện được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo Huỳnh Trung N.

[5] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Trung N; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Trung N 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh Trung N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân